

Số: *M* /KH-SNV

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền cải cách hành chính của Sở Nội vụ năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác Cải cách hành chính năm 2021, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động của Sở về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của việc thực hiện cải cách hành chính đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo sự thống nhất trong thực hiện các kế hoạch cải cách hành chính của Sở; đồng thời, phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tham gia triển khai và giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tăng cường sự hiểu biết, tham gia góp ý của người dân, tổ chức về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công được cơ quan hành chính nhà nước cung cấp; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích, tiết kiệm chi phí của người dân, tổ chức và nguồn lực xã hội.

2. Yêu cầu

Phổ biến, tuyên truyền cải cách hành chính phải gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Chỉ thị, Đề án, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2021.

Công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải được triển khai kịp thời, nội dung thiết thực, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền; kết hợp công tác tuyên truyền về cải cách hành chính lồng ghép với phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; các văn bản mới của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng

Đối tượng tuyên truyền cải cách hành chính là công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Nội dung tuyên truyền

2.1. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính.

2.2. Về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu của công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.3. Trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính ở từng cấp, từng lĩnh vực, lấy lợi ích, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước làm thước đo cho hiệu quả công tác cải cách hành chính.

2.4. Tuyên truyền, phổ biến các nội dung Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh Tuyên Quang tỉnh thực hiện nội dung đột phá “Tuyên Quang chung tay nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính năm 2020 và giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền những nội dung cơ bản sau:

a) Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công dân, tổ chức và doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; các văn pháp luật mới ban hành.

b) Tuyên truyền việc thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tình hình triển khai, kết quả, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan; triển khai đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh.

c) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng

(khóa XII), Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Tình hình, kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Thực hiện Đề án thí điểm thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, đặc biệt là trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

e) Tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; kết quả sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết thủ tục hành chính; triển khai ứng dụng hiệu quả Phần mềm khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước; Phần mềm chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

g) Công tác triển khai và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; sáng kiến, giải pháp mới trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; phê phán những hiện tượng tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Hình thức tuyên truyền

3.1. Thông qua Trang Thông tin điện tử của Sở.

3.2. Tổ chức Hội nghị hướng dẫn chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên Phần mềm; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp của cơ quan, đơn vị.

3.3. Đưa nội dung cải cách hành chính, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, kế hoạch cải cách hành chính nhà nước vào công tác tuyên dụng, thi nâng ngạch của tỉnh.

3.4. Văn phòng Sở thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trang Thông tin điện tử của Sở tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, tìm hiểu.

3.5. Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở:

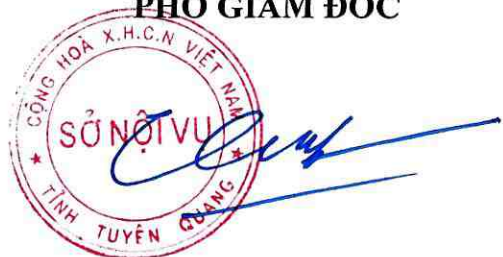
Căn cứ Kế hoạch này triển khai đến công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị theo nội dung của kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng Sở: Tham mưu giúp Giám đốc sở theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận: *Ch*

- Ủy ban nhân dân tỉnh; (báo cáo)
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bàng Quốc Việt